

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0173026 - Thực tập công nhân xây dựng Cầu-Đường

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 1

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trương Doãn	Quân	3571010185	10/10/1993		7,00	7,00	Nợ HP
2	Nguyễn Văn	Vũ	3571010187	24/11/1992		8,00	8,00	Nợ HP
3	Trần Tấn	Định	3571010189	30/10/1993		8,00	8,00	
4	Nông Thanh	Trong	3571010190	20/02/1993		7,00	7,00	
5	Đinh Xuân	Cảnh	3571010191	07/05/1991		7,00	7,00	
6	Lê Đại	Ngà	3571010194	10/10/1993		7,00	7,00	
7	Huỳnh Kim	Đông	3571010195	01/12/1992		8,00	8,00	
8	Nguyễn Diệp Hoàng	Chinh	3571010263	23/01/1993		6,00	6,00	
9	Trần Ngọc	Thanh	3571010270	18/03/1993		8,00	8,00	
10	Phạm Thanh	Thịnh	3571010273	24/05/1993		7,00	7,00	
11	Nguyễn Minh	Chính	3571010274	20/06/1993		8,00	8,00	
12	Nguyễn Hải	Hưng	3571010281	07/02/1993		7,00	7,00	
13	Đỗ Hùng	Mạnh	3571010283	27/05/1992		7,00	7,00	
14	Trần Hồng	Nam	3571010292	24/04/1992		8,00	8,00	
15	Phan Văn	Lộc	3571010296	12/08/1993		,00	,00	Nợ HP
16	Nguyễn Chánh	Tín	3571010299	10/03/1991		8,00	8,00	
17	Lê Hoàng	Đào	3571010307	04/12/1993		8,00	8,00	Nợ HP
18	Phan Trường	Giang	3571010311	14/10/1993		8,00	8,00	
19	Võ Minh	Tuấn	3571010316	14/07/1993		7,00	7,00	
20	Trần Minh	Tuân	3571010321	24/05/1992		7,00	7,00	
21	Trần Thanh	Duy	3571010330	30/08/1993		8,00	8,00	
22	Trần Thanh Bé	Thanh	3571010332	00/00/1993		8,00	8,00	
23	Phan Văn	An	3571010342	05/09/1993		8,00	8,00	
24	Phan Công	Thành	3571010349	/ /1993		8,00	8,00	
25	Đỗ Duy	Toàn	3571010351	07/11/1992		8,00	8,00	
26	Nguyễn Hữu	Phước	3571010357	27/01/1993		8,00	8,00	
27	Phạm Văn	Ty	3571010368	26/05/1993		7,00	7,00	
28	Cao Phương	Quý	3571010371	01/10/1993		7,00	7,00	
29	Đinh Công	Phúc	3571010378	09/03/1993		8,00	8,00	
30	Đinh Bạt	Thành	3571010383	19/02/1993		7,00	7,00	Nợ HP
31	Trần Hồng	Quân	3571010391	25/01/1993		8,00	8,00	
32	Nguyễn Minh	Hùng	3571010396	13/01/1993		8,00	8,00	Nợ HP
33	Hồ Sỹ	Đạt	3571010417	24/07/1993		7,00	7,00	Nợ HP
34	Nguyễn Xuân	Biên	3571010422	19/09/1992		7,00	7,00	
35	Trần Đình	Bé	3571010545	05/06/1993		7,00	7,00	Nợ HP

Học phần : 0173026 - Thực tập công nhân xây dựng Cầu-Đường
Lớp :

STC : 4(60,0,0,0,0,0) Lần thi : 1
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
36	Nguyễn Danh	Son	3571010639	01/10/1993		8,00	8,00	
37	Ngô Nhật	Huy	3571011781	04/10/1992		7,00	7,00	Nợ HP
38	Cao Minh	Lam	3571011785	10/03/1992		7,00	7,00	
39	Nguyễn Văn	Tú	3571011788	02/05/1993		8,00	8,00	Nợ HP
40	Hoàng Trọng	Đức	3571011802	14/10/1992		7,00	7,00	
41	LUU QUANG	CHÍNH	3571011831	30/09/1982		7,00	7,00	Nợ HP
42	CHÂU HIỆP	HUY	3571011832	17/12/1992		8,00	8,00	

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)